TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 616/2017/HSPT
Ngày: 25-8-2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm Phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Lưu Ngọc Cảnh**

Các thẩm phán: + Bà **Nguyễn Thị Xuân Thu**

+ Bà **Đặng Thị Thanh Huyền**

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà **Hoàng Thị Thu Thủy** - Cán bộ Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Hà** - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 8 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 601/2017/HSPT ngày 03 tháng 8 năm 2017 đối với bị cáo Nguyễn Văn T do có kháng cáo của bị cáo, người bị hại đối với bản án hình sự sơ thẩm số 34/2017/HSST ngày 29 tháng 6 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện Phúc Thọ, Hà Nội.

**** Bị cáo có kháng cáo*:**

NGUYỄN VĂN T, sinh năm 1963; ĐKNKTT và trú tại: huyện Phúc Thọ, TP Hà Nội; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: lớp 7/10; con ông Nguyễn Văn Đ (đã chết) và bà Nguyễn Thị N; có vợ Khuất Thị U và 03 con, con lớn sinh năm 1989, con nhỏ sinh năm 1992; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại, có mặt.

**** Người bị hại có kháng cáo:***

Ông **Phùng Văn T**, sinh năm 1966; trú tại: huyện Phúc Thọ, TP Hà Nội, có mặt.

**** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo:***

Bà **Nguyễn Thị T**, sinh năm 1969; trú tại: huyện Phúc Thọ, TP Hà Nội, có mặt.

NHẬN THẤY

Theo bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ và bản án hình sự sơ thẩm số 34/2017/HSST ngày 29/6/2017 của Tòa án nhân dân huyện Phúc Thọ, Hà Nội thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Năm 2016, ông Phùng Văn T thuê ô tô chở đất và làm nhà ở mảnh vườn sát với đất nhà Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn T ngăn cản không cho ô tô chở vật liệu vào đường ngõ nên giữa ông Phùng Văn T và Nguyễn Văn T xảy ra mâu thuẫn.

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 8/10/2016, ông Nguyễn Văn T thấy thùng xốp đựng rác nhà Phùng Văn T để ở ngoài ngõ, sát tường khu đất vườn nhà mình nên ông Nguyễn Văn T dùng chân đá ra giữa đường ngõ rồi đi vào trong vườn nhà mình. Phùng Văn T ở trong nhà bếp, nghe thấy tiếng động chạy ra thấy chiếc thùng rác bị vỡ nên chửi bới "Đ.mẹ thằng nào đập thùng rác nhà tao". Ông Nguyễn Văn T nghe thấy Nguyễn Văn T chửi nên đi ra ngoài ngõ gặp Phùng Văn T và nói: "Tao đập đấy, mày làm gì được tao" dẫn đến hai bên chửi nhau. Phùng Văn T nhặt một đoạn gậy tre (dùng để khuấy cám lợn) dài 74cm, rộng 4cm ở cổng nhà Phùng Văn T rồi cầm bằng tay phải vụt ngang trúng vào vùng gò má bên trái của ông Nguyễn Văn T, làm ông Nguyễn Văn T ngã xuống đất, gây thương tích. Sau đó được mọi người can ngăn. Phùng Văn T đi vào nhà, ông Nguyễn Văn T được anh Nguyễn Văn T1 đỡ dậy đưa vào trong nhà anh Vũ Thanh H.

Sau đó, ông Nguyễn Văn T tự điều khiển xe mô tô của mình đến gọi ông Phùng Văn T2, Phùng Văn T3 (em trai ông Nguyễn Văn T) và Đỗ Đức N. Khoảng 15 phút sau, thì ông T2, ông T3 và ông N đến. Khi ông N đang hỏi

Phùng Văn T và bà U (vợ Phùng Văn T) về sự việc xảy ra thì ông T2 lấy 01 chiếc đòn gánh ở gần cổng nhà Phùng Văn T giơ lên đánh vào chân Phùng Văn T và vào vai trái bà U nên Phùng Văn T, bà U chạy vào sân nhà rồi đóng cổng lại. Sau đó mọi người đi về. Phùng Văn T nhờ người gọi điện thoại cho Công an xã đến giải quyết.

Hậu quả: Ông Phùng Văn T bị thương được đưa đi cấp cứu điều trị ở Bệnh viện Sơn Tây và Viện 105 từ ngày 8/10/2016 đến ngày 25/10/2016 thì ra viện, với thương tích gãy cung tiếp xương gò má trái.

Nguyễn Văn T và bà U bị thương tích nhẹ, không đi điều trị ở đâu.

Tại bản kết luận giám định số 16/C54-TT1 ngày 17/01/2017 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an, kết luận: Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của ông Phùng Văn T tại thời điểm giám định là 9%; cơ chế hình thành thương tích: Thương tích gãy xương cung tiếp gò má trái của ông Phùng Văn T do vật tày gây lên.

Ông Phùng Văn T khai: Nguyễn Văn T dùng đòn gánh đánh ông gây thương tích; Nguyễn Văn T khai dùng một đoạn gậy tre (dùng để khuấy cám lợn) dài 74cm, rộng 4cm đánh ông Nguyễn Văn T gây thương tích.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 34/2016/HSST ngày 29/6/2017 của Tòa án nhân dân huyện Phúc Thọ, Hà Nội đã quyết định: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "*Cố ý gây thương tích*".

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 104; điểm b, h, p khoản 1 Điều 46; Điều 60 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Nguyễn Văn T 09 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 18 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho … huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

- Về trách nhiệm dân sự: áp dụng Điều 42 Bộ luật hình sự; Điều 590 Bộ luật dân sự. Buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải bồi thường các khoản tiền cho ông Phùng Văn T: Tiền viện phí và tiền thuốc ở bệnh viện Sơn Tây: 419.000đ; Tiền viện phí và tiền thuốc ở bệnh viện Quân Y: 11.539.464đ; Tiền bồi dưỡng 18 ngày nằm viện: 1.800.000đ; Tiền công bỏ lỡ không thu nhập

của ông Nguyễn Văn T: 6.000.000đ; Tiền công người chăm sóc ông Nguyễn Văn T: 2.700.000đ; Tiền thuê xe đi giám định sức khoẻ ở Hà Nội: 304.000đ. Tổng cộng các khoản = 22.762.464 đồng. Bị cáo Nguyễn Văn T còn phải nộp 12.762.464 đồng. Tiếp tục tạm giữ số tiền 10.000.000 đồng, bị cáo Phùng Văn T đã nộp tại biên lai số 0005389 ngày 12/5/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Phúc Thọ, TP Hà Nội, để bảo đảm việc thi hành án.

- Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo của bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan theo quy định của pháp luật.

Ngày 12/7/2017 bị cáo Nguyễn Văn T có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 11/7/2017 người bị hại ông Phùng Văn T có đơn kháng cáo đề nghị chuyển hình phạt tù giam đối với bị cáo và tăng mức bồi thường.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn T giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt với lý do bị cáo phạm tội do bức xúc trước hành động gây sự của ông Nguyễn Văn T; bản thân bị cáo ăn năn hối lỗi đã đến gia đình ông Nguyễn Văn T xin lỗi, bồi thường thương tích nhưng ông Nguyễn Văn T không chấp nhận và đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng với nội dung bản cáo trạng và bản án sơ thẩm đã quy kết.

Người bị hại ông Phùng Văn T giữ nguyên yêu cầu kháng cáo đề nghị chuyển hình phạt tù giam đối với bị cáo và buộc bị cáo phải bồi thường cho ông nhiều hơn so với cấp sơ thẩm đã tuyên; bồi thường tiền tổn thất tinh thần là 20 tháng lương tối thiểu và tiền sau này phải mổ lại, nằm viện, bồi dưỡng, thuốc men là 10.000.000đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tại phiên tòa sau khi tóm tắt nội dung vụ án, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, tỷ lệ thương tích của người bị hại và các tình tiết giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, sau khi xem xét đơn kháng cáo của bị cáo và người bị hại đã đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm:

- Về hình phạt: áp dụng điểm a khoản 2 Điều 248 Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, người bị hại và giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm, xử phạt Nguyễn Văn T 09 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội "*Cố ý gây thương tích*" và giao bị cáo về chính quyền địa phương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

- Dân sự: áp dụng điểm b khoản 2 Điều 248 Bộ luật tố tụng hình sự, chấp nhận một phần kháng cáo của người bị hại, sửa một phần trách nhiệm dân sự. Buộc bị cáo phải bồi thường cho ông Nguyễn Văn T ngoài quyết định của bản án sơ thẩm còn phải bồi thường tiền mất thu nhập cho ông Nguyễn Văn T 60 ngày x 200.000đ/1 ngày = 12.000.000đồng và tổn thất tinh thần 2 tháng x 1.300.000đồng/1 tháng = 3.900.000đồng. Tổng cộng tất cả các khoản bị cáo phải bồi thường là 38.662.464đồng, bị cáo đã nộp 10.000.000đồng bồi thường nên được đối trừ đi khoản phải bồi thường. Đối với yêu cầu khoản tiền sau này tiếp tục mổ điều trị thì tách ra giải quyết trong một vụ án dân sự khác.

Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người bị hại.

XÉT THẤY

Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Văn T tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai của người bị hại, những người làm chứng, phù hợp với thương tích của người bị hại, kết luận giám định cùng các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do vậy có đủ cơ sở kết luận: khoảng 13 giờ 30 phút ngày 08/10/2016 tại ngõ nhà Nguyễn Văn T và ông Phùng Văn T ở Cụm 12, xã Sen Chiểu, huyện Phúc Thọ, TP Hà Nội, do Nguyễn Văn T và ông Phùng Văn T có mâu thuẫn từ trước, ông Phùng Văn T dùng chân đá thùng xốp đựng rác nhà bị cáo Nguyễn Văn T ra giữa đường ngõ nên xẩy ra mâu thuẫn cãi chửi nhau mà Nguyễn Văn T đã thực hiện hành vi cầm đoạn gậy tre dài khoảng 74cm, rộng 4cm vụt ngang trúng vào vùng gò má bên trái của ông Phùng Văn T, làm ông Nguyễn Văn T bị thương tích gãy cung tiếp xương gò má trái, gây tỷ lệ tổn thương cơ thể cho ông Phùng Văn T tại thời điểm giám định là 9%.

Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Văn T đã phạm vào tội "*Cố ý gây thương tích*" thuộc các trường hợp "*Dùng hung khí nguy hiểm*". Do đó Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Nguyễn Văn T về tội "*Cố ý gây thương tích*" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 104 Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ đồng thời gây mất trật tự trị an ở địa phương, hoang mang lo lắng bất bình trong nhân dân. Do vậy việc đưa bị cáo ra xét xử trước pháp luật là cần thiết, mới có tác dụng cải tạo giáo dục đối với bị cáo cũng như đáp ứng yêu cầu đấu tranh và phòng ngừa tội phạm nói chung.

Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Nguyễn Văn T và đề nghị chuyển hình phạt tù giam của người bị hại ông Phùng Văn T thì Hội đồng xét xử nhận thấy Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo trong vụ án; căn cứ vào tỷ lệ tổn hại sức khỏe của người bị hại cũng như xem xét về nhân thân của bị cáo tốt, chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo tự nguyện khắc phục hậu quả; thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải tại phiên tòa; bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng đã xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 09 tháng tù, không buộc bị cáo phải cách ly khỏi xã hội mà cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng là phù hợp. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và người bị hại kháng cáo đề nghị áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo song không đưa ra căn cứ nào mới. Do vậy việc cấp sơ thẩm xử phạt cho bị cáo Nguyễn Văn T được cải tạo ngoài xã hội cũng đủ tác dụng cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và cũng là thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật đối với người biết ăn năn hối cải nên kháng cáo của bị cáo và người bị hại là không có cơ sở để chấp nhận, cần giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

Về trách nhiệm dân sự:

Tại phiên tòa phúc thẩm ông Phùng Văn T đề nghị buộc bị cáo phải bồi thường tăng so với cấp sơ thẩm đã tuyên; bồi thường tiền tổn thất tinh thần là 20 tháng lương tối thiểu và tiền sau này phải mổ lại, nằm viện, bồi dưỡng,

thuốc men là 10.000.000đồng. Hội đồng xét xử xét thấy đối với các khoản gồm tiền viện phí và tiền thuốc ở bệnh viện Sơn Tây 419.000đồng; tiền viện phí và tiền thuốc ở bệnh viện Quân Y 11.539.464đồng; tiền bồi dưỡng 18 ngày nằm viện 1.800.000đồng; tiền công người chăm sóc ông Nguyễn Văn T 2.700.000đồng; tiền thuê xe đi giám định sức khoẻ ở Hà Nội 304.000đồng cấp sơ thẩm đã quyết định là có căn cứ. Tuy nhiên khoản mất thu nhập cấp sơ thẩm tính cho người bị hại 01 tháng là còn chưa hợp lý mà phải chấp nhận cho người bị hại mất thu nhập trong 02 tháng không lao động được là 02 tháng x 6.000.000đồng/1 tháng = 12.000.000đồng. Ngoài ra cần buộc bị cáo phải bồi thường khoản tiền tổn thất tinh thần cho người bị hại 03 tháng lương cơ bản là 3 tháng x 1.300.000đồng/1 tháng = 3.900.000đồng. Tổng cộng các khoản là 32.662.464đồng. Đối với yêu cầu khoản tiền sau này mổ lại thương tích thì giành quyền khởi kiện cho ông Nguyễn Văn T trong một vụ án dân sự khác.

Bị cáo kháng cáo về phần hình phạt không được cấp phúc thẩm chấp nhận nên phải chịu án phí hình sự phúc thẩm. Cấp phúc thẩm sửa phần trách nhiệm dân sự nên cần sửa mức án phí dân sự sơ thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị tiếp tục có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 248; khoản 3 Điều 249 Bộ luật tố tụng hình sự:

QUYẾT ĐỊNH

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn T; người bị hại ông Phùng Văn T về phần hình phạt. Chấp nhận một phần kháng cáo của người bị hại về phần trách nhiệm dân sự và sửa bản án sơ thẩm.

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 104; điểm b, h, p khoản 1 Điều 46; Điều 60 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn T 09** *(Chín)* tháng tù, cho hưởng án treo; thời gian thử thách là **18** *(Mười tám)* tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm **29/6/2017** về tội "*Cố ý gây thương tích*". Giao bị cáo

Nguyễn Văn T cho UBND …., huyện Phúc Thọ, TP Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

2. Trách nhiệm dân sự: áp dụng Điều 42 Bộ luật hình sự, Điều 590 Bộ luật dân sự năm 2005. Buộc bị cáo **Nguyễn Văn T** phải bồi thường các khoản tiền cho ông **Phùng Văn T** gồm: tiền viện phí và tiền thuốc ở bệnh viện Sơn Tây 419.000đồng; tiền viện phí và tiền thuốc ở bệnh viện Quân Y 11.539.464đồng; tiền bồi dưỡng 18 ngày nằm viện 1.800.000đồng; tiền mất thu nhập của ông Nguyễn Văn T 12.000.000đồng; tiền công người chăm sóc ông Nguyễn Văn T 2.700.000đồng; tiền thuê xe đi giám định sức khoẻ ở Hà Nội 304.000đồng và tiền tổn thất tinh thần 3.900.000đồng. Tổng cộng các khoản là **32.662.464**đồng *(Ba mươi hai triệu sáu trăm sáu hai nghìn bốn trăm sáu tư đồng)*. Bị cáo **Nguyễn Văn T** còn phải bồi thường **22.662.464**đồng *(Hai hai triệu sáu trăm sáu hai nghìn bốn trăm sáu tư đồng)*. Tiếp tục tạm giữ số tiền **10.000.000**đồng *(Mười triệu đồng)*, bị cáo Phùng Văn T đã nộp tại biên lai số 0005389 ngày 12/5/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Phúc Thọ, TP Hà Nội để bảo đảm việc thi hành án.

Giành quyền khởi kiện cho ông Phùng Văn T trong một vụ án dân sự khác đối với chi phí điều trị thương tích sau này.

3. ***Về án phí:*** bị cáo Nguyễn Văn T phải nộp 200.000đồng án phí hình sự phúc thẩm và 1.133.000đồng án phí dân sự.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lưu Ngọc Cảnh

Nơi nhận:
- *TAND Cấp cao tại Hà Nội;*
- *Viện kiểm sát nhân dân TP Hà Nội;*
- *Tòa án nhân dân huyện Phúc Thọ;*
- *Viện kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ;*
- *Công an huyện Phúc Thọ;*
- *Bị cáo; người bị hại;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*